**VN-INDEX HỒI PHỤC, DÒNG TIỀN TRỞ LẠI NHÓM CỔ PHIẾU VN30**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thị trường thế giới** |  | **1D** |
| Dow Jones | 35,229 | -0.19% |
| S&P 500 | 4,602 | -0.63% |
| Nikkei | 27,821 | -0.73% |
| Hang Sheng | 22,107 | -0.56% |
| VIX | 20 | 1.81% |
|  |  |  |
| **Thị trường Việt Nam** |  |  |
|  | **VN-Index** | **VN30** |
| VN-Index | 1,492.3 | 1,508.1 |
| 1D | 0.12% | 0.52% |
| YTD | -0.40% | -1.80% |
| GTGD (tỷ VND) | 21,804 | 6,453 |
| Vốn hoá (tỷ VND) | 5,900,786 | 3,914,982 |
| NĐTNN (tỷ VND) | 338.38 | 93.44 |
| P/E | 17.3 | 14.1 |
| P/B | 2.6 | 2.7 |
|  |  |  |
| **Lợi suất TPCP** |  | **YTD** |
| Việt Nam 3 tháng | 0.41% | 61.5% |
| Việt Nam 3 năm | 1.60% | 142.6% |
| Việt Nam 10 năm | 2.52% | 17.2% |
| Mỹ 3 tháng | 0.49% | 1536.2% |
| Mỹ 2 năm | 2.28% | 211.4% |
| Mỹ 10 năm | 2.31% | 53.4% |
|  |  |  |
| **Giá hàng hoá** |  | **1D** |
| Dầu Brent (USD/thùng) | 109.2 | -3.75% |
| Vàng (USD/ounce) | 1,928 | -0.28% |
|  |  |  |
| **Tỷ giá** |  | **1D** |
| USD/VND | 22,837 | 0.11% |
| EUR/VND | 25,472 | 0.13% |
| JPY/VND | 18,779 | -0.08% |
|  |  |  |
| **Lãi suất liên ngân hàng** |  | **YTD** |
| Qua đêm | 1.88% | 54.7% |
| 1 tuần | 2.03% | 43.5% |
| 2 tuần | 2.16% | 39.2% |
| 1 tháng | 2.26% | 23.2% |

**Nhận định và Chiến lược giao dịch**

* **Nhận định:**  Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận thị trường trong phiên giao dịch 31/03/2022 tương ứng với diễn biến đi ngang.

Xét trong ngắn hạn T+3, sức mạnh tổng quan của chỉ số VN-Index cho thấy dấu hiệu ổn định trở lại trong bối cảnh dòng áp lực bán tháo đã suy giảm đáng kể và sự trở lại của dòng tiền vào nhóm cổ phiếu VN30. Tuy vậy, thanh khoản lại giảm so với trung bình 20 phiên giao dịch gần nhất cho thấy dòng tiền vẫn còn tương đối thận trọng với các diễn biến gần đây.

* **Chiến lược giao dịch:** **Tăng tỷ trọng**

**Tỷ lệ cổ phiếu/tiền mặt: 20/80**

Với diễn biến dòng tiền tham gia trở lại vào nhóm VN30 và chỉ số VN-Index đã phần nào ổn định, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng giải ngân trở lại ở ngưỡng 40% cổ phiếu và 60% tiền mặt. Bên cạnh đó, nhà đầu tư vẫn nên thận trọng với khẳ năng chỉ số VN-Index về kiểm tra vùng hỗ trợ 1,465 – 1,467 của đường EMA 100 ngày trong bối cảnh dư địa điều chỉnh vẫn còn.

**VN-INDEX**



**ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 31/03/2022:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm chỉ báo** | **Chỉ báo** | **Điểm** |
| Xu hướng | EMA (3); EMA (10) & SMA (20) | 5 |
| Định hướng & Sức mạnh xu hướng | DMI & ADX | -1 |
| Dao động & Động lượng | RSI (14) | 1 |
| MFI (14) | 2 |
| Stochastic (14,3,3) | -1 |
| MACD (12,26,9) | 3 |
| CMF | -2 |
| Khối lượng | OBV | 0 |
| Volume | 0 |
| Độ rộng | Advance - Decline | 1 |
| Điểm đánh giá chung | | 23.53 |
| Nhận Định | | **Đi ngang** |

**ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH**



**ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 31/03/2022:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã CK** | **Điểm** | **Trạng thái** |
| 1 | BID | 73.6 | Tăng giá mạnh |
| 2 | BVH | 63.6 | Tăng giá mạnh |
| 3 | CTG | 71.0 | Tăng giá mạnh |
| 4 | FPT | 46.0 | Tăng giá |
| 5 | GAS | 63.8 | Tăng giá mạnh |
| 6 | HDB | 53.5 | Tăng giá mạnh |
| 7 | HPG | 60.8 | Tăng giá mạnh |
| 8 | MBB | 55.8 | Tăng giá mạnh |
| 9 | MSN | 45.2 | Tăng giá |
| 10 | MWG | 51.3 | Tăng giá mạnh |
| 11 | PLX | 62.9 | Tăng giá mạnh |
| 12 | PNJ | 47.7 | Tăng giá |
| 13 | POW | 53.2 | Tăng giá mạnh |
| 14 | REE | 47.5 | Tăng giá |
| 15 | SSI | 65.6 | Tăng giá mạnh |
| 16 | STB | 62.0 | Tăng giá mạnh |
| 17 | TCB | 60.0 | Tăng giá mạnh |
| 18 | VCB | 66.3 | Tăng giá mạnh |
| 19 | VHM | 40.1 | Tăng giá |
| 20 | VIC | 40.4 | Tăng giá |
| 21 | VJC | 44.1 | Tăng giá |
| 22 | VNM | 37.5 | Tăng giá |
| 23 | VPB | 69.8 | Tăng giá mạnh |
| 24 | VRE | 56.4 | Tăng giá mạnh |

**GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI:**

*Nguồn: Bloomberg, Fiinpro*

## TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

**Giá vàng thế giới tăng nhẹ trong phiên 30/03**

Giá vàng tăng khoảng 1% bởi đồng USD thoái lui và những nghi ngờ mới về khả năng ngừng bắn giữa Nga và Ukraine. Kết phiên, giá vàng giao ngay tăng 0.7% lên 1,932.14 USD/ounce, vàng Mỹ kỳ hạn tháng 6 tăng 1.1% lên 1,939 USD/ounce.

# **Chỉ số PMI của Trung Quốc sụt giảm trong tháng 3**

Hoạt động sản xuất của Trung Quốc tháng 3 suy giảm với chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) sản xuất là 49,5 điểm, thấp hơn con số 50,2 điểm của tháng 2. Thông tin trên khiến TTCK Trung Quốc đi xuống với Shanghai Composite giảm 0.26%, Shenzhen Component giảm 0.652%. Hang Seng của Hong Kong giảm 0.59%.

**Phố Wall giảm điểm trong phiên 30/03**

Phố Wall ngày 30/3 giảm trong bối cảnh căng thẳng liên quan khủng hoảng Ukraine gia tăng và Fed cứng rắn hơn có thể ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế. Dow Jones giảm 65,38 điểm, tương đương 0.19%, xuống 35,228.81 điểm. S&P 500 giảm 29,15 điểm, tương đương 0.63%, xuống 4,602.45 điểm. Nasdaq giảm 177,36 điểm, tương đương 1.21%, xuống 14,442.28 điểm.

**Chỉ số CPI tháng 3 tăng 1.91% so với cuối năm 2021**

Theo Tổng cục Thống kê, giá xăng dầu, giá gas tăng theo giá nhiên liệu thế giới; giá nhà ở thuê tăng trở lại sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát; giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu tăng theo giá nguyên liệu đầu vào và giá xăng dầu là nguyên nhân chính làm CPI tháng 3/2022 tăng 0.7% so với tháng trước, tăng 1.91% so với tháng 12/2021 và tăng 2.41% so với cùng kỳ năm 2021.

**Hàng hóa qua cảng biển vẫn tăng nhẹ bất chấp số lượt phương tiện qua cảng giảm**

Theo Cục Hàng hải Việt Nam, 2 tháng đầu năm, hệ thống cảng biển Việt Nam tiếp nhận 16,397 lượt tàu biển. Trong đó, lượt tàu ngoại thông qua đạt 7,993 lượt, giảm 8%. Lượt tàu nội thông qua đạt 8,404 lượt, giảm 10% so với cùng kỳ 2021. Mặc dù lượt phương tiện giảm nhưng theo Cục Hàng hải khối lượng hàng qua cảng biển trong 2 tháng đầu năm vẫn ghi nhận sự tăng trưởng. Trong đó, khối lượng hàng hóa thông qua bằng tàu biển đạt gần 77 triệu tấn, tăng 1%.

## TIN DOANH NGHIỆP

**Công bố KHKD năm 2022**

**FTS**

Năm 2022, FPTS dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ giảm sức nóng so với năm 2021, nhưng vẫn thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư. Công ty đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với doanh thu dự kiến đạt 1,090 tỷ đồng, giảm 3.71% so với thực hiện của năm trước; lợi nhuận trước thuế 680 tỷ đồng, giảm 6.3%.

**Công bố KHKD năm 2022**

**ASM**

Năm 2022, ASM đặt kế hoạch doanh thu thuần 14,700 tỷ đồng, LNST vào mức 1,630 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2021. Tương ứng, tỷ lệ cổ tức vào mức 20-30%.

**Công bố KHKD năm 2022**

**HAX**

 Năm 2022, công ty đặt kế hoạch lợi nhuận trước thuế công ty mẹ năm nay đạt 212 tỷ đồng, tăng trưởng gần 4% so với thực hiện được của năm ngoái.

**Công bố KHKD năm 2022**

**CSV**

Năm 2022, công ty đặt kế hoạch doanh thu đạt 1,741 tỷ đồng, tăng 10.4% so với thực hiện năm 202, lợi nhuận trước thuế giảm 7.9% ở mức 251 tỷ đồng.

**Thông báo nhận chuyển nhượng cổ phiếu GEX**

**VIX**

HĐQT công ty đã thông qua việc nhận chuyển nhượng 26 triệu cổ phiếu tại CTCP Hạ tầng Gelex từ CTCP Thiết bị điện Gelex.

**Thông báo kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP**

**NVL**

HĐQT công ty đã thông qua phương án phát hành hơn 19,3 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10,000 đồng/cổ phiếu.

|  |
| --- |
| TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM |

Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

|  |
| --- |
| THÔNG TIN LIÊN HỆ |

### 

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chiến lược giao dịch** |  | **Thông tin thị trường** |
| **Nguyễn Hoàng Việt**  Chuyên viên phân tích chính  [vietnh@cts.vn](mailto:vietnh@cts.vn)  SĐT: (+84 – 24) 3974 1771 |  | **Lâm Gia Khang**  Chuyên viên phân tích chính  [khanglg@cts.vn](mailto:khanglg@cts.vn)  (+84 – 24) 3974 1771 |

|  |
| --- |
| **Phụ trách chung** |
| **Nguyễn Nhật Cường**  Phó phòng phân tích  [cuongnn@cts.vn](mailto:cuongnn@cts.vn)  (+84 – 24) 3974 1771 |